

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÍNH TRỊ - BỘ QUỐC PHÒNG

Lê Văn Hòa - Trường Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng

Ngày nhận bài: 26/03/2018; ngày sửa chữa: 28/05/2018; ngày duyệt đăng: 31/07/2018.

Abstract: The law on dissemination and legal education passed on June 20, 2012 and took effect from January 1, 2013, has fully regulated the socialization of law dissemination and education, this is evaluated as a breakthrough policies to mobilize social resources for this work. This article focuses on analyzing the legal socialization of political commissar training learners at the Political University - Ministry of National Defense to improve political competency, quality and legal knowledge for learners of the University.

Keywords: Political commissar, learner, law, legal socialization.

1. Mở đầu

Trước sự tác động mạnh mẽ của mặt trái nền kinh tế thị trường, sự phát triển mạnh của các trang mạng xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội và lối sống thực dụng, thích hưởng thụ, muốn được làm giàu nhanh chóng; cùng với sự chống phá của các thế lực thù địch trước những sự kiện chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh... của đất nước và thực trạng tình hình vi phạm kỉ luật, pháp luật thời gian qua làm giảm những kết quả của quá trình xã hội hóa pháp luật, đã đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác giáo dục pháp luật, trong đó có giáo dục pháp luật cho học viên Trường Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng.

Bài viết tập trung phân tích về xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với học viên nguồn đào tạo chính trị viên tại Trường Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng, nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất chính trị và hiểu biết pháp luật cho học viên nhà trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm “xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”

Trong điều kiện, yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân hiện nay, việc mỗi học viên Trường Đại học Chính trị chủ động tham gia vào quá trình xã hội hóa pháp luật của mình nhằm bồi dưỡng, nâng cao ý thức pháp luật để có niềm tin, tình cảm với pháp luật và tự làm chủ hành vi của mình trong tham gia vào các quan hệ pháp luật, biết vận dụng vào tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong các quan hệ pháp luật ở trong và ngoài đơn vị là rất cần thiết.

“Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” là việc mỗi học viên có ý thức được một cách đầy đủ nhất về vị trí, vai trò xã hội của mình và với chức trách, nhiệm

vụ của mình trong tập thể lớp, đại đội hoặc trong cơ cấu xã hội nói chung, nhà trường quân đội nói riêng. Là việc trau dồi, rèn luyện tính kỉ luật, tác phong chính quy; tự ý thức của người học viên, đoàn viên thanh niên, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; chủ động tham gia rộng rãi hơn vào các quan hệ pháp lí xã hội, các quan hệ trong đơn vị, nhà trường chứa đầy nội dung cá nhân của học viên. Quá trình này diễn ra một cách liên tục trong dòng chảy của đời sống có ý thức của mỗi học viên.

2.2. Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng phổ biến, giáo dục pháp luật cho học viên Trường Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng

Để nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật của học viên đào tạo chính trị viên ở Trường Đại học Chính trị hiện nay, đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực chính trị trong tình hình mới, theo chúng tôi, cần tập trung làm tốt một số biện pháp cơ bản sau:

2.2.1. Tiếp tục xây dựng đồng bộ các thành tố và phát huy môi trường văn hóa pháp luật của học viên đào tạo chính trị viên

Đây được coi là nhân tố quan trọng của xã hội hóa pháp luật của học viên đào tạo chính trị viên. Xây dựng đồng bộ các thành tố là quá trình tác động một cách tự giác, tích cực, chủ động vào các yếu tố cấu thành môi trường văn hóa pháp luật, làm cho các thành tố đó có sức sống, tồn tại, phát triển, liên hệ ảnh hưởng lẫn nhau theo đúng quy luật của văn hoá. Thông qua sự tác động đó nhằm hướng tới xây dựng các yếu tố tốt đẹp, lành mạnh, phong phú của môi trường văn hóa pháp luật.

Xây dựng môi trường văn hóa pháp luật cần tập trung xây dựng người học viên có trình độ văn hóa pháp luật và hệ thống các quan hệ ứng xử văn hóa pháp luật; hệ thống các hình thái hoạt động văn hóa pháp luật; hệ thống các thiết chế văn hoá và toàn thể cảnh quan văn hóa pháp

luật; đồng thời tích cực đấu tranh chống văn hoá xấu độc, phân động và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của học viên. Các yếu tố này được xây dựng trên cơ sở các quy phạm pháp luật, có quan hệ biện chứng với nhau tạo nên một chỉnh thể. Trong đó, con người có trình độ văn hóa pháp luật và hệ thống các quan hệ ứng xử là nhân tố cơ bản, quyết định nội dung, tính chất môi trường văn hóa pháp luật. Nội dung cơ bản và đặc điểm của xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với học viên trong điều kiện môi trường văn hóa sư phạm quân sự, nhân văn là thể hiện ở việc làm quen của học viên với các quy phạm được thể hiện trong các quy chế, quy định, điều lệnh, điều lệ của quân đội và nhà trường, các giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật của Nhà nước nói chung với hoạt động xã hội tích cực có ý thức của học viên.

Về khía cạnh tâm lý xã hội, văn hóa pháp luật được đặc trưng bởi sự thống nhất của quy phạm trong điều lệnh, điều lệ, các quy chế, quy định... và hành vi thực tế của học viên, là sự ủng hộ trùng hợp của quy phạm và các giá trị, giá trị nghề nghiệp của việc đạt được hiệu quả xã hội của các quy phạm. Xây dựng môi trường văn hóa pháp luật trong sạch, tự giác và nghiêm minh ở các đơn vị học viên là điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật của học viên. Bởi lẽ, ở đó diễn ra các quan hệ xã hội về mặt pháp luật, kỉ luật thông qua hành vi ứng xử pháp luật của học viên được dư luận đồng tình, tập thể quân nhân ủng hộ, “xã hội hóa, do đó hình thành cá nhân con người và làm thích nghi con người với đời sống xã hội, đem lại cho con người khả năng tiếp xúc, giao tiếp với con người, dạy bảo cần phải hoạt động như thế nào để đạt được mục đích của xã hội lẫn các mục đích sống cụ thể” [1].

Quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ người học viên luôn điều chỉnh hành vi của mình một cách chặt chẽ, nghiêm túc theo chuẩn mực pháp luật, thông qua các tổ chức có quy chế hoạt động và được quy định bởi pháp luật nhà nước, kỉ luật quân đội, của nhà trường, chế độ quy định của đơn vị. Hoạt động của học viên là phương thức tổng hợp của việc hoàn thiện môi trường xã hội và đồng thời là phương thức hoàn thành phẩm chất, nhân cách của học viên. Do vậy, là một “sản phẩm xã hội”, học viên phụ thuộc vào sự phát triển, hoàn thiện các hình thức khác của môi trường văn hóa pháp luật, vào sự hoàn thiện của các quy chế, quy định cũng như hệ thống pháp luật hiện hành và sự chín muồi về chính trị và đạo đức của học viên như Ph. Ăngghen đã khẳng định: “*Bản thân con người là sản vật của giới tự nhiên, một sản vật đã phát triển trong một môi trường nhất định*” [2; tr 312].

2.2.2. *Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật trong nhà trường*

Đây là biện pháp cần thiết, giữ vai trò quan trọng để nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật của học viên. Bởi lẽ, chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật của học viên. Học viên ở nhà trường được giáo dục bởi nội dung pháp luật được lồng ghép trong các chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng, đồng thời cũng được giáo dục riêng theo từng chủ đề pháp luật do Khoa Nhà nước và Pháp luật đảm nhiệm. Do vậy, quá trình xã hội hóa này một mặt học viên được trang bị bởi các chủ thể giáo dục, đồng thời bản thân mỗi học viên là chủ thể của quá trình tự giáo dục, nâng cao kiến thức về pháp luật của mỗi học viên, xây dựng cho mình ý thức thượng tôn pháp luật. Cả giáo dục của nhà trường lẫn xã hội hóa nói chung đều đưa đến cho học viên đào tạo chính trị viên những hiểu biết lí luận và các thói quen thực tiễn, kĩ năng hành động, cách ứng xử trong những tình huống xã hội khác nhau, khả năng thích nghi với các thay đổi của các tình huống.

Để có nội dung pháp luật đảm bảo đủ tiêu chuẩn, phù hợp với thực tiễn, đối tượng cần phải đánh giá đúng thực trạng chất lượng nội dung giáo dục pháp luật, bám sát với chương trình, nội dung giáo dục chính trị, pháp luật hàng năm của Tổng cục Chính trị để kịp thời chỉnh sửa, cụ thể hóa và đưa vào giảng dạy cho các đối tượng. Nội dung xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cần “*Chú trọng nâng cao ý thức phòng, chống các tệ nạn xã hội, xây dựng trách nhiệm xã hội, trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ pháp luật của các đối tượng*” [3; tr 55]. Gắn kết quả chấp hành pháp luật, kỉ luật của mỗi tập thể, cá nhân với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các nội dung, chỉ tiêu của phong trào thi đua quyết thắng. Vì việc đạt được mục đích của “xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” tùy thuộc vào điều kiện là ở mức độ nào trong tổng thể của chính các quan hệ xã hội đã hình thành các khả năng khách quan của sự hình thành cá nhân mỗi học viên, tùy thuộc vào việc thực hiện các chức năng xã hội hóa của hoạt động GD-ĐT, rèn luyện kỉ luật và vào sự giao tiếp của học viên; vào hiệu quả của việc giáo dục, vào chừng mực nào tổng thể các tác động xã hội hóa bên ngoài đối với học viên tạo điều kiện cho việc phát triển tự ý thức của học viên và nhu cầu trong việc tự giáo dục.

Khoa Nhà nước và Pháp luật và từng giảng viên phải luôn theo dõi, cập nhật những văn bản mới về pháp luật, nhất là những văn bản về quân sự, quốc phòng, an ninh; phải nhận thức đúng và thực hiện nghiêm mục tiêu giáo dục là “chuyên mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm

chất người học”. Cần phải đổi mới mạnh mẽ hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật cho học viên theo hướng tiên tiến, hiện đại gắn sát với đối tượng, loại hình đào tạo, phù hợp với thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền và yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới; chú trọng các phương pháp dạy học tích cực, nêu vấn đề, gợi mở, định hướng người học tự nghiên cứu.

Một trong những hình thức được vận dụng giảng dạy hiện nay đang được đánh giá cao là làm bài tập thực hành tình huống pháp luật. Hình thức này giúp người học thấy rõ tính thiết thực của tri thức pháp luật với cuộc sống, biết vận dụng kiến thức pháp luật vào giải quyết các tình huống pháp lý, lôi cuốn người học chủ động chiếm lĩnh tri thức pháp luật. Vì vậy, cần tăng thời gian làm bài tập thực hành, đầu tư xây dựng hệ thống bài tập tình huống pháp lý điển hình trong thực tiễn công tác sát với mục tiêu đào tạo của nhà trường. Kết hợp chặt chẽ giữa giảng dạy với các hoạt động ngoại khóa, giữa giảng dạy của giảng viên với hoạt động quản lý duy trì kỉ luật của đội ngũ cán bộ quản lý, xây dựng môi trường văn hóa pháp luật trong nhà trường quân sự. Ngoài ra, cần phải tăng cường các thiết chế của môi trường văn hóa pháp luật, xây dựng các thiết chế đồng bộ, hiện đại kết hợp với hoạt động tự giáo dục của học viên.

2.2.3. Đa dạng hóa các kênh truyền tải thông tin pháp luật trong nhà trường

Kênh truyền tải thông tin pháp luật được xem là “cầu nối” của quá trình xã hội hóa pháp luật, khâu trung gian trong việc truyền tải thông tin pháp luật đến với người tiếp nhận thông tin là học viên. Pháp luật nói chung, các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý quân đội được xây dựng, ban hành có mục đích là điều chỉnh các quan hệ xã hội, hành vi của mỗi học viên và của tập thể đơn vị phù hợp với những yêu cầu, đòi hỏi của nhà nước và xã hội.

Thông tin pháp luật đóng vai trò rất quan trọng trong việc xã hội hóa pháp luật của học viên, hình thành, phát triển ý thức pháp luật và lối sống theo pháp luật, có tác động rất lớn đến ý thức pháp luật, hành vi pháp luật và lối sống theo pháp luật trong học viên. Thông tin pháp luật tạo điều kiện hình thành, làm sáng tỏ và thể hiện dư luận xã hội, ý thức về những vấn đề chính trị, pháp luật, dân chủ, quản lý. Thông tin pháp luật có tác động đến mục đích và các khuôn mẫu hành vi, đến niềm tin, thể giới quan và ý thức pháp luật của học viên. Đời sống xã hội không thể thiếu pháp luật với tính cách là một tất yếu, một giá trị, “cái áo pháp lý của đời sống xã hội” nhưng pháp luật sẽ không có tác dụng giáo dục nếu như thiếu các kênh truyền tải phong phú, đa dạng.

Hiện nay, trong nhà trường, có nhiều kênh truyền tải thông tin pháp luật đến với học viên đào tạo chính trị viên nhưng cần đẩy mạnh hơn nữa các loại kênh truyền tải như: các bài giảng, nói chuyện của các giảng viên, báo cáo viên,

kênh các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, đài phát thanh, truyền hình, Internet; tủ sách pháp luật của nhà trường; giao tiếp, nêu gương giữa các đồng chí cán bộ, học viên trong đơn vị, hoạt động xây dựng, ban hành các văn bản quản lý nhà nước, mặt khác, “các cơ quan báo chí trong quân đội tiếp tục đổi mới, nội dung, hình thức nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục, đăng dung lượng, thời lượng phù hợp”... Thông qua các kênh này sẽ thúc đẩy mạnh quá trình xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của học viên, học viên tự tìm hiểu, nghiên cứu, nắm bắt tri thức, niềm tin với pháp luật. Mỗi kênh truyền tải thông tin pháp luật có đặc điểm riêng, có thế mạnh của mình trong việc cung cấp thông tin, và mỗi kênh đó cũng có những “độc giả”, “thính giả” riêng của mình nhằm cung cấp cho học viên của nhà trường những thông tin về pháp luật, các văn bản quy phạm pháp luật. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chấp hành pháp luật nhà nước, kỉ luật quân đội, đơn vị tích cực và có trách nhiệm trong việc tham gia vào các quan hệ pháp lý là điều không thể không cân nhắc trong việc đưa thông tin đến với từng đối tượng học viên.

2.2.4. Phát huy tính tích cực, chủ động của học viên trong việc tự học và tham gia vào các quan hệ pháp luật

“Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” của học viên là hoạt động tự thân của mỗi cá nhân học viên vào trong quá trình xã hội được các quy phạm pháp luật, quy phạm xã hội điều chỉnh hành vi của mình, phù hợp với những đòi hỏi về chuẩn mực của việc xây dựng người cán bộ quân đội trong tình hình mới; là sự tham gia của học viên vào quá trình học tập, tự nghiên cứu tìm hiểu những kiến thức, hiểu biết về pháp luật và kinh nghiệm pháp luật, hình thành ở học viên tình cảm pháp luật, niềm tin pháp luật, lối sống theo Hiến pháp và pháp luật. Đây là một hiện tượng xã hội phức tạp có liên quan đến “thế giới tinh thần” của học viên và ở mức độ như nhau.

Các quan hệ xã hội rất đa dạng và phát triển trong sự tiến triển của mỗi học viên; luôn phát sinh, thay đổi, chấm dứt tùy thuộc vào ý chí của chính học viên. Trong nhà trường quân đội, học viên tham gia vào các quan hệ xã hội nói chung, quan hệ pháp luật nói riêng, trước hết đó là mối quan hệ giữa một người quân nhân cách mạng với tổ chức Đảng, đơn vị và các tổ chức quần chúng trong Quân đội nhân dân Việt Nam, các quan hệ giữa người chỉ huy với học viên, giữa người dạy và người học; quan hệ đồng chí, đồng đội và các quan hệ khác được các quy phạm trong Điều lệnh, điều lệ, các quy định của nhà trường, đơn vị điều chỉnh. Do vậy, học viên cần phải chủ động trang bị cho mình những kiến thức pháp luật cần thiết, nắm chắc các quy định của quân đội và các văn bản pháp luật, có niềm tin vào pháp luật để có những hành vi

(Xem tiếp trang 31)

* *Sử dụng TCKT ngoài giờ học trên lớp*: Cũng như các loại trò chơi khác, TCKT cũng có loại được sử dụng ngoài giờ lên lớp. Mục đích chủ yếu của loại trò chơi này là ngoài tạo hứng thú học tập môn Công nghệ, trò chơi còn nhằm giúp HS vận dụng kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề thực tiễn. Loại hình chủ yếu của loại trò chơi này là dưới dạng đề tài, dự án kĩ thuật. Các cuộc thi Robocon, thi khoa học kĩ thuật, thi theo chủ đề giáo dục STEM,... thuộc loại trò chơi này. Do mục đích, tính chất và quy mô của trò chơi loại này nên các TCKT ngoài giờ lên lớp có những đặc thù riêng của nó. Việc thiết kế trò chơi, tổ chức hướng dẫn chơi, thưởng phạt của trò chơi cũng có những điểm khác biệt đáng kể.

3. Kết luận

Qua nghiên cứu một số lí luận cơ bản về việc xây dựng và sử dụng TCKT trong dạy học môn *Công nghệ - phần công nghiệp ở trung học phổ thông*, có thể thấy trò chơi dùng trong dạy học tăng hứng thú nhận thức, tích cực hóa hoạt động học tập của HS, phát triển tư duy, tăng tính hợp tác,... cho HS. Trò chơi dùng trong dạy học Công nghệ là những trò chơi đề cập, liên quan đến kiến thức môn học, đến lĩnh vực kĩ thuật, được gọi là TCKT. Thiết kế được hệ thống TCKT và sử dụng chúng trong dạy học Công nghệ sẽ là một biện pháp hữu hiệu nâng cao chất lượng dạy học môn học.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Ánh Tuyết (2000). *Trò chơi trẻ em*. NXB Phụ nữ.
- [2] A. X. Xôrokina - E. G. Baturina (1970). *Những trò chơi có luật trong trường mẫu giáo*. Trường Cao đẳng Sư phạm mẫu giáo Trung ương 3 TP. Hồ Chí Minh.
- [3] Nguyễn Ngọc Trâm (2003). *Thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm phát triển khả năng khái quát hóa của trẻ mẫu giáo lớn*. Luận án tiến sĩ Giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- [4] Đặng Thành Hưng (2002). *Dạy học hiện đại - Lí luận, biện pháp, kĩ thuật*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] A.N. Leonchiep (1980). *Sự phát triển tâm lí của trẻ em*. Trường Cao đẳng Sư phạm mẫu giáo Trung ương 3 TP. Hồ Chí Minh.
- [6] Fiona Carmichael (Người dịch: Phạm Văn Minh) (2016). *Nhập môn Lí thuyết trò chơi*. NXB Hồng Đức.
- [7] Robert Fisher (2003). *Dạy trẻ học*. Dự án Việt - Bỉ.
- [8] Vũ Minh Hồng (1980). *Trò chơi học tập*. NXB Giáo dục.

- [9] Nguyễn Kim Chuyên (2012). *Xây dựng và sử dụng trò chơi dạy học nhằm tích cực hóa hoạt động học tập của sinh viên sư phạm trong dạy học môn Giáo dục học ở Trường Đại học Đồng Tháp*. Đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp cơ sở, mã số CS2011.01.41, Trường Đại học Đồng Tháp.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẪM NÂNG CAO...

(Tiếp theo trang 11)

đúng đắn và chuẩn xác, phù hợp với đòi hỏi của quân đội, nhà trường cũng như của xã hội. Bởi lẽ, nhờ có pháp luật, con người được tham gia vào các quyền và nghĩa vụ, được các cơ quan nhà nước bảo đảm, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của mình cũng như các quyền tự do, bình đẳng trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

3. Kết luận

Trong điều kiện yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lại càng đóng vai trò quan trọng, làm “cầu nối” để đưa các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống. Tại Trường Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng, công tác này luôn được đề cao thực hiện; để thực hiện nhiệm vụ này, đòi hỏi phải có lực lượng ở mọi nơi, mọi lúc với trình độ, năng lực pháp lí vững vàng; cùng với kế hoạch thực hiện mang tính thường xuyên, toàn diện; đồng bộ và tích cực.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Quốc phòng (2017). *Báo cáo kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2018*. Hà Nội.
- [2] C. Mác và Ph. Ăngghen (1995). *Tuyển tập* (tập 1). NXB. Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] C.Mác và Ph. Ăngghen (1995). *Toàn tập*, (tập 20). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Văn phòng Trung ương Đảng.
- [5] Trường Sĩ quan Chính trị (2017). *Báo cáo kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2017*.
- [6] Võ Khánh Vinh (2012). *Xã hội học pháp luật - những vấn đề cơ bản*. NXB Khoa học xã hội.
- [7] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.